

Số: 123 /QĐ-UBND

Krông Nô, ngày 14 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 18/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, Biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 09/01/2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 07 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019.

(Có Danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao Văn phòng HĐND&UBND huyện công khai danh sách xã đạt và chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên Trang thông tin điện tử huyện trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng phòng Nội vụ, Văn phòng Điều phối Nông thôn mới huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan và đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *OXU*

- Như Điều 3;
 - UBND tỉnh
 - Sở Tư pháp
 - TT. Huyện ủy
 - TT. HĐND huyện
 - CT, các PCT UBND huyện;
 - Hội đồng ĐGTCPL huyện;
 - Lưu: VT
- } (Thay B/c);

CHỦ TỊCH

Ngô Xuân Đông

DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2020
của UBND huyện Krông Nô)

Số TT	Tên xã	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Xã Loại II							
01	Thị trấn Đắk Mâm	87,75	12,75	28	21	8	18	99,78%
02	Xã Đắk Sôr	85,5	13,5	26	21	7	18	100%
03	Xã Đắk Drô	84,5	12	26,5	21	7	18	98,03%
04	Xã Đức Xuyên	83	12	27	20	6	18	100%
05	Xã Buôn Choah	82,5	14	24	19	7,5	18	100%
06	Xã Tân Thành	82,5	12	28,5	17	8	17	100%
07	Xã Nam Xuân	81,5	11,5	25,5	17	9	18,5	95,2%